

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HẢI HẬU**

Số: 944/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Hậu, ngày 16 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh dự toán NSNN giao đầu năm năm 2026
cho các đơn vị dự toán thuộc UBND xã Hải Hậu**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HẢI HẬU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH13;

Căn cứ Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 26/12/2025 của HĐND xã Hải Hậu về việc quyết định dự toán thu, chi ngân sách nhà nước xã Hải Hậu năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1695/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND xã Hải Hậu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Hải Hậu năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 224 -TB/ĐU ngày 16/06/2026 của Đảng ủy xã Hải Hậu thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy về chủ trương điều chỉnh dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát sinh trong năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 226-TB/ĐU ngày 16/06/2026 của Đảng ủy xã Hải Hậu thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy về chủ trương điều chỉnh dự toán sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, và bổ sung có mục tiêu các nhiệm vụ phát sinh trong năm 2026;

Xét Tờ trình số 186/TTr-KT ngày 16/06/2026 của Phòng Kinh tế xã Hải Hậu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước giao đầu năm năm 2026, chi tiết như sau:

1. Điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Phòng Văn hóa - xã hội xã Hải Hậu, cụ thể:

- Giảm dự toán chương 832, khoản 103, nguồn 12: 700.000.000 đồng
- Tăng dự toán chương 832, khoản 121, nguồn 12: 550.000.000 đồng

2. Điều chỉnh tăng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Văn phòng Đảng ủy xã Hải Hậu, số tiền: 65.000.000 đồng, cụ thể:

- Tăng dự toán chương 819, khoản 121, nguồn 12: 65.000.000 đồng

3. Điều chỉnh tăng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Văn phòng HĐND - UBND xã Hải Hậu, số tiền 85.000.000 đồng, cụ thể:

- Tăng dự toán chương 830, khoản 121, nguồn 12: 85.000.000 đồng

4. Điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP của các đơn vị dự toán trên địa bàn xã năm 2026.

(Chi tiết theo phụ lục điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 kèm theo)

Nguồn kinh phí: Nguồn ngân sách xã

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các phòng ban, các đơn vị dự toán có trách nhiệm quản lý, sử dụng, thanh, quyết toán khoản kinh phí nêu tại Điều 1, Quyết định này đúng mục đích và chế độ tài chính hiện hành của Nhà nước.

2. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với KBNN khu vực V - Phòng giao dịch số 7 tổ chức thực hiện kinh phí tại Điều 1, Quyết định này theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, KBNN khu vực V - Phòng giao dịch số 7 và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND-HĐND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Kỳ

PHỤ LỤC
ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 16/6/2026 của UBND xã Hải Hậu)

ĐVT: Đồng

Số TT	Nội dung	Mã QHNS	Chương - Khoản	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Ghi chú
				KP thực hiện tự chủ chế độ tiền thưởng NĐ 73 (nguồn 18)	KP thực hiện không tự chủ chế độ tiền thưởng NĐ 73 (nguồn 18)	
A	B	C	D	1	2	
	TỔNG CỘNG			6.000.410.000	6.000.410.000	
1	Trường Mầm non Hải Bắc	1129462	822-071	213.071.000	213.071.000	-
2	Trường Mầm non Hải Long	1129451	822-071	291.555.000	291.555.000	
3	Trường Mầm non Hải Phương	1129442	822-071	285.967.000	285.967.000	
4	Trường Mầm non Hải Trung	1129434	822-071	341.369.000	341.369.000	
5	Trường Mầm non Yên Định	1129430	822-071	286.360.000	286.360.000	
6	Trường Tiểu học Hải Bắc	1107985	822-072	301.158.000	301.158.000	
7	Trường Tiểu học Hải Long	1107993	822-072	336.623.000	336.623.000	
8	Trường Tiểu học Hải Phương	1102678	822-072	313.148.000	313.148.000	
9	Trường Tiểu học Hải Trung	1102681	822-072	552.951.000	552.951.000	
10	Trường Tiểu học Yên Định	1108009	822-072	377.002.000	377.002.000	
11	Trường THCS Hải Bắc	1004452	822-073	501.480.000	501.480.000	
12	Trường THCS Hải Long	1001434	822-073	284.956.000	284.956.000	
13	Trường THCS Hải Phương	1002589	822-073	345.889.000	345.889.000	
14	Trường THCS Hải Trung	1010096	822-073	448.269.000	448.269.000	
15	Trường THCS Hải Hậu	1002487	822-073	334.040.000	334.040.000	
16	Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã Hải Hậu	1051480	821-161	47.399.000	47.399.000	
			821-191	27.659.000	27.659.000	
			821-221	23.335.000	23.335.000	
			821-281	9.351.000	9.351.000	
17	Trung tâm Chính trị xã Hải Hậu	1089319	989-085	37.599.000	37.599.000	
18	Trạm Y tế xã Hải Hậu	1167164	823-132	280.996.000	280.996.000	
19	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Hải Hậu	1152730	820-361	78.596.000	78.596.000	
20	Văn phòng HĐND và UBND xã Hải Hậu	1152733	830-341	112.402.000	112.402.000	

Số TT	Nội dung	Mã QHNS	Chương - Khoản	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Ghi chú
				KP thực hiện tự chủ chế độ tiền thưởng NĐ 73 (nguồn 18)	KP thực hiện không tự chủ chế độ tiền thưởng NĐ 73 (nguồn 18)	
A	B	C	D	1	2	
21	Phòng Kinh tế xã Hải Hậu	1152734	831-341	59.807.000	59.807.000	
22	Phòng Văn hóa - xã hội xã Hải Hậu	1152732	832-341	54.251.000	54.251.000	
23	Trung tâm phục vụ hành chính công xã Hải Hậu	1152731	833-341	55.177.000	55.177.000	